

sốt nhất định. Kính mong các bạn đồng nghiệp và bạn đọc chỉ giáo để giáo trình có thể hoàn thiện hơn về mọi mặt trong những lần xuất bản sau.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Những người biên soạn

CHƯƠNG I

CƠ SỞ LÝ LUẬN THƯ VIỆN HỌC

1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

Thư viện học hay còn gọi là khoa học thư viện là một ngành khoa học có lịch sử phát triển lâu dài có nội dung lý thuyết phong phú. Để tiếp cận và tìm hiểu cơ sở lý luận về Thư viện học đòi hỏi chúng ta phải nắm được những khái niệm và một số thuật ngữ cơ bản như: thư viện, vốn tài liệu, tài liệu, cán bộ thư viện, người đọc, thư viện học ...

1.1 Thư viện và chức năng, nhiệm vụ của thư viện

Danh từ thư viện có gốc từ một danh từ Hy Lạp cổ: *Bibliothēka*. Đó là một danh từ ghép từ hai chữ: *Biblio* là sách và *Thēka* là bảo quản. Như vậy theo quan niệm của người phương Tây cổ đại thì thư viện có nghĩa là nơi bảo quản sách. Sau này, trong một số ngôn ngữ ở châu Âu, thư viện đã có cách đọc và cách viết tương tự như từ gốc Hy Lạp. Chẳng hạn như trong tiếng Pháp: thư viện là *bibliothèque*, trong tiếng Nga là *biblioteka*...

Người phương Đông cổ đại cũng có quan niệm tương tự. Ở Trung Quốc và Việt Nam dưới thời kỳ phong kiến thư viện còn được gọi là nhà tàng thư, tàng kinh.

Ngày nay trên thế giới và Việt Nam đã xuất hiện nhiều cách định nghĩa khác nhau về thư viện. Theo *"Từ điển tiếng Việt"* của Viện Ngôn ngữ học: Thư viện là *"nơi lưu giữ sách báo, tài liệu và tổ chức cho bạn đọc sử dụng"*. Đây đủ hơn trong *"Từ điển tiếng Việt"* do Trung tâm Từ điển ngôn ngữ xuất bản, thư viện đã được định nghĩa là *"nơi tàng trữ, giữ gìn sách báo, tài liệu và tổ chức cho bạn đọc sử dụng"*. Theo *"Từ điển về Thư viện và Thông tin"* của Trung Quốc: *"Thư viện là một cơ cấu văn hoá, khoa học và giáo dục thông qua việc sưu tập, xử lý, tồn trữ và sử dụng tài liệu phục vụ cho một độc giả xã hội nhất định"*.

Theo O.S. Trubarian, nhà Thư viện học Xô viết: *"Thư viện là cơ quan văn hoá, giáo dục và khoa học hỗ trợ tổ chức việc sử dụng rộng rãi các sách báo"* (*Thư viện học đại cương*.- H.: Văn hoá, 1974.- Tr 11).

Theo Luật Liên bang Nga về sự nghiệp thư viện: *"Thư viện là cơ quan thông tin, văn hoá, giáo dục có vốn tài liệu nhân bản được tổ chức và được đưa cho các pháp nhân, cá nhân sử dụng có thời hạn"*.

Trong cuốn *"Từ điển giải nghĩa Thư viện học Anh Việt"* của Hội thư viện Hoa Kỳ *"Thư viện là một sưu tập những tài liệu đã được tổ chức để đáp ứng nhu cầu của một nhóm người mà Thư viện có bốn phận phục vụ để cho họ có thể sử dụng cơ sở của thư viện, truy dụng thư tịch cũng như trau dồi kiến thức của họ"*.

Theo *Bách khoa toàn thư Anh*: *"Ý nghĩa của thư viện là ở chỗ nhiều sách được tập hợp lại phục vụ cho việc sử dụng, tra cứu và nghiên cứu"*.

Theo Tiêu chuẩn Việt Nam 5453-1991, thư viện được xác định là: *"Cơ quan (hoặc một bộ phận của cơ quan) thực hiện chức năng thu thập, xử lý, bảo quản tài liệu và phục vụ bạn đọc, đồng thời tiến hành tuyên truyền giới thiệu các tài liệu đó"*.

Hầu hết các định nghĩa trên đều nhìn nhận và xem xét thư viện dưới góc độ vai trò và chức năng của thư viện mà chưa đề cập đến những thành tố của thư viện. Theo quan điểm tiếp cận hệ thống của nhà thư viện Nga Xtaliarôp, thư viện được xác định là một hệ thống bao gồm bốn yếu tố: tài liệu, người đọc, người cán bộ thư viện và cơ sở vật chất kỹ thuật. Bốn yếu tố này gắn kết chặt chẽ với nhau, trong đó tài liệu là nền tảng vật chất của hệ thống, người đọc là mục tiêu vận hành của hệ thống, cán bộ thư viện có vai trò là người điều khiển, vận hành hệ thống và cơ sở vật chất kỹ thuật là yếu tố đảm bảo sự vận hành, là môi trường bên trong của hệ thống.

Bao hàm và khái quát đầy đủ nhất bản chất của thư viện, UNESCO (Tổ chức Văn hoá Giáo dục và Khoa học của Liên hợp quốc) đã đưa ra định nghĩa sau: *"Thư viện, không phụ thuộc vào tên gọi của nó, là bất cứ bộ sưu tập có tổ chức nào của sách, ấn phẩm định kỳ hoặc các tài liệu khác kể cả đồ hoạ, nghe nhìn và nhân viên phục vụ có trách nhiệm tổ chức cho bạn đọc sử dụng các tài liệu đó"*

nhằm mục đích thông tin, nghiên cứu khoa học, giáo dục hoặc giải trí”.

Từ thời cổ đại cho đến cuối thế kỷ XIX, các nhà thư viện học quan niệm rằng chức năng chủ yếu của thư viện là thu thập tàng trữ và bảo quản tài liệu. Trong một thời gian dài giá trị của một thư viện đã được đánh giá dựa trên giá trị bộ sưu tập của thư viện đó. Chỉ từ sau cuộc Cách mạng tư sản Pháp 1789, quan niệm về vai trò và chức năng của thư viện mới có sự thay đổi đáng kể. Lần đầu tiên nguyên tắc phổ cập, nguyên tắc công cộng của thư viện mới được nêu ra và thực hiện. Từ chỗ trước đó thư viện chỉ phục vụ cho một nhóm người quý tộc đến thời điểm bấy giờ thư viện đã được đưa ra phục vụ quảng đại quần chúng nhân dân. Chức năng của thư viện dần dần được mở rộng. Khi bàn về vai trò, nhiệm vụ của thư viện, Lênin đã đưa ra một ý kiến rất xác đáng: *“Niềm tự hào và vinh quang của thư viện công cộng không phải ở chỗ trong thư viện có bao nhiêu sách quý hiếm của thế kỷ thứ XV hoặc sách viết tay của thế kỷ thứ X mà ở chỗ sách đã được luân chuyển như thế nào trong nhân dân, bao nhiêu người đọc mới được thu hút vào thư viện, mọi yêu cầu đã được thoả mãn như thế nào, bao nhiêu cuốn sách được cho mượn về nhà, bao nhiêu em được thu hút vào việc đọc sách và sử dụng thư viện”.* (Lênin toàn tập.- Xuất bản lần thứ 4.-T. 19)

Ngày nay ở hầu hết các quốc gia trên thế giới, thư viện đã được xác định có bốn chức năng cơ bản là: chức năng văn hoá, thông tin, giáo dục và giải trí.

Chức năng văn hoá của thư viện được thực hiện thông qua việc lưu trữ, bảo quản và phổ biến các giá trị văn hoá. Sách báo và tài liệu được coi là một dạng di sản văn hoá thành văn. Khi tiến hành việc thu thập, bảo quản các tài liệu cũng có nghĩa là thư viện đã tiến hành việc bảo quản di sản văn hoá của quốc gia và nhân loại. Tất cả các thư viện với các loại hình khác nhau đều quan tâm thực hiện chức năng này. Điều này càng được thể hiện rõ trong một số thư viện có quyền nhận lưu chiếu văn hoá phẩm (điển hình như Thư viện Quốc gia). Trên một phương diện nào đó, thư viện đã được coi là *“bộ nhớ”* của các quốc gia và của cả loài người. Thực tế ở Việt Nam và các nước trên thế giới đã cho thấy từ lâu thư viện đã trở thành một trung tâm sinh hoạt văn hoá tinh thần. Thư viện đã góp phần không nhỏ vào việc tuyên truyền các di sản văn hoá, phổ biến kiến thức, thu hút nhiều đối tượng người đọc khác nhau đến sử dụng. Thư viện là trung tâm sinh hoạt văn hoá của cộng đồng.

Chức năng thông tin được tiến hành với việc chuyển giao thông tin có trong tài liệu tới bạn đọc thông qua việc phục vụ các nhu cầu đọc sách báo. Trong những năm gần đây, chức năng thông tin của thư viện đặc biệt được chú trọng. Từ quản trị tài liệu, các thư viện đã và đang chuyển sang quản trị thông tin. Từ việc cung cấp tài liệu cho bạn đọc thư viện đã hướng tới việc cung cấp thông tin. Các thư viện không chỉ dừng lại cung cấp thông tin thư mục (thông tin về tài liệu) như trước đây mà đã quan tâm

đến việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của bạn đọc và người dùng tin dưới các khổ mẫu khác nhau. Điều này không chỉ được chú trọng trong các thư viện chuyên ngành, thư viện các trường đại học, thư viện viện nghiên cứu... mà còn được triển khai ở tất cả các thư viện khác. Trong *Tuyên ngôn của UNESCO về thư viện công cộng*, thư viện công cộng cũng đã được xác định là: "trung tâm thông tin địa phương tạo điều kiện cho người sử dụng của mình sự tiếp cận nhanh chóng tới tri thức và thông tin ở tất cả các dạng thức".

Việc áp dụng công nghệ thông tin đã giúp các thư viện không ngừng phát triển các loại hình dịch vụ khác nhau nhằm cung cấp thông tin cho bạn đọc. Bạn đọc, người dùng tin đã nhận được thông tin từ các thư viện với nhiều dạng thức khác nhau như: thông tin thư mục, thông tin dữ kiện, thông tin điện tử...

Chức năng giáo dục của thư viện được thực hiện thông qua hoạt động phục vụ nhu cầu đọc sách báo của người đọc và người dùng tin. Thông qua hoạt động này, thư viện đã giúp cho người đọc và người dùng tin không ngừng nâng cao hiểu biết, và góp phần tích cực vào việc nâng cao trình độ dân trí của xã hội. Ngay từ thời kỳ phong kiến, ở Việt Nam và Trung Quốc, thư viện đã được coi là một cơ quan giáo dục quan trọng. Không chỉ là nơi đọc sách, trong một số thư viện còn tổ chức các lớp học. Người cán bộ giữ thư viện không chỉ đơn thuần là người quản lý tài liệu và phục vụ nhu cầu đọc sách mà còn là những người thầy dạy cho các môn đồ đến học.

Ở châu Âu, tại nhiều nước, thư viện đã được xem là cơ quan giáo dục ngoài nhà trường. Thư viện đã góp một phần không nhỏ vào việc xoá mù chữ và nâng cao trình độ dân trí, giúp cho mọi người có thể tiến hành việc học suốt đời, hướng tới xây dựng một xã hội học tập, hình thành nền kinh tế tri thức.

Chức năng giải trí đã được thư viện đảm nhiệm bằng việc cung cấp các tài liệu giúp cho bạn đọc có thể thư giãn giải trí sau những giờ lao động căng thẳng. Có thể nói các thư viện đã tham gia và có những đóng góp tích cực vào việc tổ chức sử dụng thời gian rỗi của nhân dân, đáp ứng nhu cầu giải trí, cho phép người đọc sử dụng các loại sách báo, tài liệu và các phương tiện nghe nhìn khác.

Về nhiệm vụ và chức năng của các thư viện Việt Nam, Điều 1 **Pháp lệnh Thư viện** đã quy định rõ: "Thư viện có chức năng, nhiệm vụ giữ gìn di sản thư tịch của dân tộc, thu thập tàng trữ, tổ chức việc khai thác và sử dụng chung vốn tài liệu trong xã hội nhằm truyền bá tri thức, cung cấp thông tin, phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu, công tác và giải trí của mọi tầng lớp nhân dân, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phát triển khoa học, công nghệ, kinh tế, văn hoá phục vụ công cuộc công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước".

Trên cơ sở xác định được các chức năng xã hội của thư viện, Điều 13 **Pháp lệnh Thư viện** của Việt Nam đã chỉ ra cho các thư viện một số nhiệm vụ cụ thể như:

